

CÔNG TY TNHH VISCO TECHNOLOGIES VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VISCO TECHNOLOGIES VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ViSCO Technologies Vietnam Company Limited

Tên công ty viết tắt: ViSCO VN

2. Mã số doanh nghiệp: 0110235283

3. Ngày thành lập: 18/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 18, Tòa nhà Văn phòng Tổng Công ty 789, Số 147 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987020421

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.	8299
2.	Lập trình máy vi tính (CPC 842)	6201
3.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính (CPC 841)	6202
4.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (CPC 849)	6209

5.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý (CPC 865) Doanh nghiệp không được cung cấp dịch vụ trọng tài hòa giải đối với tranh chấp thương mại giữa các thương nhân, dịch vụ pháp lý, dịch vụ thuế, kiểm toán và kế toán; dịch vụ tư vấn về quản lý danh mục đầu tư ngắn hạn thường được các tổ chức trung gian tài chính ngắn hạn cung cấp; hoạt động liên quan thuộc lĩnh vực quảng cáo, thực hiện dịch vụ tư vấn giáo dục, việc làm, học nghề, chính sách có liên quan đến quan hệ lao động - việc làm, hoạt động vận động hành lang.	7020
6.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622). Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.	4690(Chính)
7.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 631 + 632). Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.	4799
8.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (CPC 884 + 885)	3312
9.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học (CPC 884 + 885)	3313
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (CPC 884 + 885)	3320
11.	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và Pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Đối với các hoạt động đầu tư kinh doanh phát sinh sau thời điểm nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp thuộc trường hợp phải đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Tổ chức kinh tế nhận góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

ngoài có trách nhiệm liên hệ cơ quan đăng ký đầu tư để thực hiện thủ tục theo quy định. Đối với các ngành, nghề kinh doanh có mã CPC, Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm triển khai hoạt động kinh doanh trong phạm vi mô tả của mã CPC được quy định tại Biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam khi gia nhập WTO (Kèm theo phụ lục Bản giải thích về các dịch vụ liệt kê trong hệ thống phân loại sản phẩm chủ yếu của Liên Hợp Quốc). Việc thực hiện phân phối bán lẻ hàng hóa phải tuân thủ đúng quy định tại Điều 7 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Đối với các trường hợp phải cấp Giấy phép kinh doanh để thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm liên hệ Sở Công Thương để thực hiện thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (nếu có) theo đúng quy định trước khi hoạt động kinh doanh (trừ các trường hợp không phải cấp Giấy phép kinh doanh quy định tại Điều 6, Điều 50 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP). Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện phân phối bán buôn, phân phối bán lẻ các hàng hóa không được phân phối bán buôn, phân phối bán lẻ theo quy định của pháp luật Việt Nam và/hoặc các điều ước quốc tế về đầu tư mà nhà đầu tư thuộc đối tượng áp dụng. Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phải tuân thủ và đáp ứng điều kiện theo quy định tại Luật Thương mại, Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan./.

6. Vốn điều lệ: 8.652.700.000 VNĐ

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài: 350.000 USD

Error: Subreport could not be shown.

8. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Sinh ngày: 29/01/1987

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: C9884873

Ngày cấp: 01/12/2021

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Địa chỉ thường trú: 63C Nam Sơn 2, Phường Nam Ngạn, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 32/2 Nguyễn Viết Xuân, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 30/12/1964

Dân tộc: Quốc tịch:

Nhật Bản

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu nước ngoài*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: TT2375124

Ngày cấp: 20/07/2022

Nơi cấp: *Bộ Ngoại giao Nhật Bản*

Địa chỉ thường trú: 2433-7 Nase, Totsuka, Thành phố Yokohama, Kanagawa, Nhật Bản

Địa chỉ liên lạc: Tầng 18, Tòa nhà Văn phòng Tổng Công ty 789, Số 147 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội